

Số: /BC-CTK

Phú Thọ, ngày tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO **Tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2020**

Tình hình kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh tháng 4/2020 diễn ra trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp. Toàn tỉnh thực hiện nghiêm cách ly xã hội theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19¹. Hầu hết các hoạt động sản xuất, kinh doanh, văn hóa xã hội đều bị tác động mạnh, sản xuất công nghiệp giảm sâu, thương mại - dịch vụ đình trệ. Kết quả các ngành, lĩnh vực kinh tế- xã hội chủ yếu tháng 4 và 4 tháng năm 2020 cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Đến nay, toàn tỉnh đã cơ bản kết thúc gieo trồng các cây hàng năm vụ chiêm xuân năm 2020; tổng diện tích lúa đã cấy ước đạt 36.341,7 ha, giảm 0,5% so với cùng kỳ năm trước (-171,3 ha); diện tích ngô gieo trồng ước đạt 5.626,2 ha, giảm 0,5% (- 28,4 ha); rau xanh các loại gieo trồng ước đạt 4.599,7 ha, giảm 2,3% (-110,5 ha); đậu tương gieo trồng ước đạt 16,8 ha, giảm 44%; lạc gieo trồng ước đạt 2.815,2 ha, giảm 3,2% (-94,2 ha); khoai lang gieo trồng ước đạt 414,1 ha; đỗ đậu các loại trồng ước tính đạt 524,1 ha;...

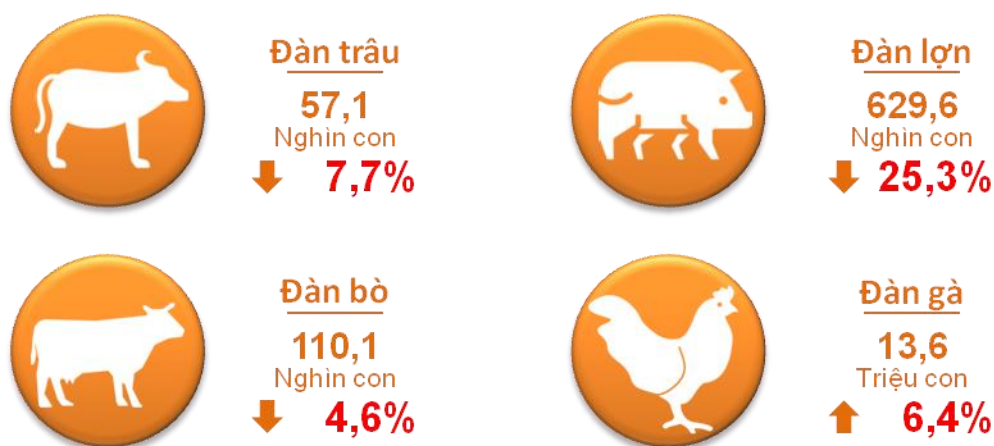
Do được chăm sóc đảm bảo theo quy trình kỹ thuật nên hầu hết diện tích lúa vụ chiêm 2020 đều sinh trưởng, phát triển tốt. Tuy nhiên, trong tháng 4 đã xuất hiện sâu bệnh gây hại nhẹ đối với cây lúa trên đồng ruộng như: bệnh đạo ôn, khô vằn, bạc lá, đốm sọc vi khuẩn,... Trước tình hình đó, ngành chức năng đã chỉ đạo, hướng dẫn bà con nông dân tích cực kiểm tra đồng ruộng và phòng trừ kịp thời các ổ sâu bệnh.

Hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm trong tháng cơ bản giữ ổn định, dịch bệnh được kiểm soát chặt chẽ. Hiện nay, toàn tỉnh có 57,1 nghìn con trâu, giảm 7,7% so với cùng kỳ; có 110,1 nghìn con bò, giảm 4,6%; đàn lợn đang có

¹ Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch bệnh COVID-19; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2020; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

dấu hiệu dần phục hồi sau bệnh dịch tả lợn Châu phi, nhưng tốc độ phát triển tổng đàn còn chậm; giá lợn hơi được điều chỉnh giảm nhưng vẫn ở mức cao, người chăn nuôi đang tái đàn nhưng gặp khó khăn về con giống, tổng đàn lợn ước đạt 629,6 nghìn con, giảm 25,3%; tổng đàn gia cầm ước đạt 14,8 triệu con (trong đó tổng đàn gà 13,6 triệu con), tăng 4,4% so với cùng kỳ năm trước.

Số lượng gia súc, gia cầm thời điểm đầu tháng 4 năm 2020



Sản xuất lâm nghiệp bám sát kế hoạch đề ra, đến nay toàn tỉnh đã trồng được 4.818 ha rừng tập trung, giảm 5,4% cùng kỳ; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 200,5 nghìn m³, giảm 4,6% (riêng tháng 4 ước đạt 69,6 nghìn m³); sản lượng củi khai thác ước đạt 19,4 nghìn ste, giảm 11,2% (riêng tháng 4 ước đạt 6,6 nghìn ste). Tính từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 10 vụ phá rừng, diện tích rừng bị phá 5,1 ha; trong kỳ không có vụ cháy rừng nào xảy ra.

Sản xuất nuôi trồng thủy sản trong tháng tập trung nạo vét và vệ sinh ao, hồ, đầm để tiếp tục nuôi thả cá, nuôi gỏi vụ, thâm canh nhằm tăng năng suất, sản lượng thủy sản. Tổng diện tích mặt nước thực tế nuôi trồng thủy sản ước đạt 7,7 ngàn ha, sản lượng thủy sản tính từ đầu năm đến nay ước đạt 12,2 ngàn tấn, tăng 5,3% so với cùng kỳ (riêng tháng 4/2020 ước đạt 3 nghìn tấn).

2. Sản xuất công nghiệp (IIP)

Trong tháng, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19. Phần lớn các ngành sản xuất đều giảm so với cùng kỳ, nhu cầu thị trường giảm, tiêu thụ khó khăn, lượng tồn kho tăng cao, các yếu tố đầu vào cho quá trình sản xuất bị thiếu hụt, gây thiệt hại nghiêm trọng cho các ngành sản xuất trọng điểm của tỉnh như: dệt, sản xuất trang phục, sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học, sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic,...

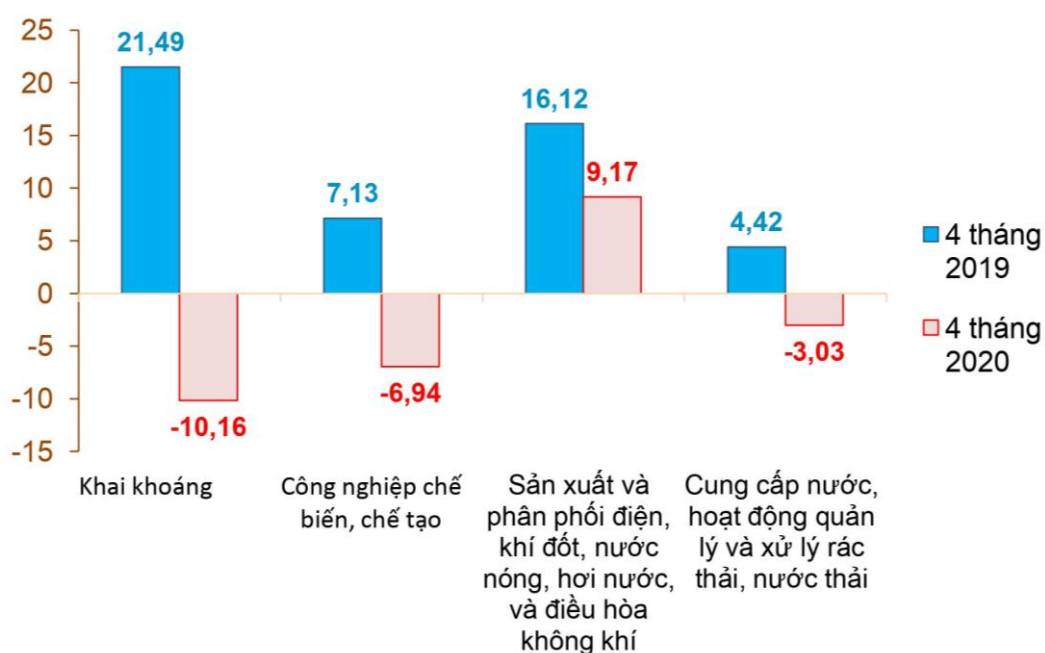
IIP tháng 4 năm 2020 ước tính giảm 14,19% so với tháng trước; trong đó ngành công nghiệp khai khoáng giảm 35,89%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 14,45%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước, và điều hòa không khí tăng 13,42%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 8,75%;... So với tháng cùng kỳ, IIP tháng 4/2020 giảm 15,06%, giảm chủ yếu ở nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (15,33%);...

Sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo giảm so với tháng trước tập trung ở các ngành: Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện (*giảm 59,31%*); Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị (*giảm 42,09%*); Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (*giảm 35,63%*); Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (*giảm 32,34%*); Sản xuất trang phục (*giảm 24,2%*); Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (*giảm 20,1%*); Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất (*giảm 18,56%*); Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (*giảm 15,9%*);...

Tháng 4/2020, có đến 15/17 ngành công nghiệp cấp 2 sản xuất giảm so với tháng cùng kỳ, đã ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất chung của toàn ngành. Các ngành có mức giảm mạnh hơn chỉ số toàn ngành như: Sản xuất đồ uống (*giảm 84,51%*); Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị (*giảm 74,4%*); Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (*giảm 69,51%*); Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện (*giảm 65,63%*); In, sao chép bản ghi các loại (*giảm 61,14%*); Sản xuất thiết bị điện (*giảm 57,14%*); Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (*giảm 56,82%*); Dệt (*giảm 38,83%*); Sản xuất chế biến thực phẩm (*giảm 23,43%*); Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (*giảm 22,26%*); Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác (*giảm 16,79%*);... Các ngành sản xuất trọng điểm chỉ số tuy giảm không mạnh như toàn ngành nhưng nhìn chung giảm khá sâu: Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (*giảm 9,79%*); Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic (*giảm 9,77%*); Sản xuất trang phục (*giảm 6,21%*);...

Sau 4 tháng, IIP giảm 6,60% so với cùng kỳ, trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng giảm 10,16%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 6,94%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước, và điều hòa không khí tăng 9,17%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 3,03%.

IIP các ngành công nghiệp 4 tháng so với cùng kỳ (%)



3. Vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý

Tổng giá trị vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý trong tháng ước đạt 212,2 tỷ đồng, giảm 11,9% so với tháng trước và giảm 7,3% so với tháng cùng kỳ. Trong đó: nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 132,1 tỷ đồng, chiếm 62,2% tổng vốn, giảm 6,1% so với tháng cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 57,9 tỷ đồng, giảm 8,4%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 22,2 tỷ đồng, giảm 11,6%;...

Một số công trình có giá trị đầu tư đạt khá trong tháng gồm: Dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Phú Thọ (WB7) huyện Tam Nông, Thanh Thủy ước đạt 9 tỷ đồng; Công trình khắc phục sự cố tràn đê tả, hữu sông Bứa, huyện Tam Nông ước đạt 5 tỷ đồng; Dự án khu tái định cư các hộ dân bị ảnh hưởng ngập do xây dựng Hồ chứa nước ngòi Giành và vùng thường xuyên bị lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại xã Trung Sơn, huyện Yên Lập ước đạt 4,6 tỷ đồng; Dự án cải tạo, nâng cấp và gia cố tuyến đê tả sông Thao kết hợp đường giao thông đoạn Km64-Km80 từ thị xã Phú Thọ đến cầu Phong Châu (*Giai đoạn I Đoạn từ Km64-Km75 và tuyến nhánh đê tả ngòi Lò Lợn*) ước đạt 4,3 tỷ đồng; Công trình cải tạo, sửa chữa nhà làm việc UBND huyện Yên Lập ước đạt 4 tỷ đồng; Công trình cải tạo tuyến đường nội thị Nguyễn Tất Thành đến đường Châu Phong ước đạt 3,8 tỷ đồng; Dự án di dân tái định cư vùng thiên tai đặc biệt khó khăn xã Đồng Sơn, huyện Tân Sơn ước đạt 3,7 tỷ đồng; Dự án khắc phục sự cố tràn đê tả sông Thao đoạn từ Km11-Km15 huyện Hạ Hòa ước đạt 3 tỷ đồng;...

Tính từ đầu năm đến hết tháng 4, tổng giá trị vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 990,8 tỷ đồng, tăng 7,3% so với cùng kỳ. Trong đó: nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 645 tỷ đồng, tăng 10,3%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 254,3 tỷ đồng, tăng 1,5%;...

4. Thương mại, giá cả, vận tải

Thường niên vào tháng 4 nhiều hoạt động văn hoá - thể thao - thương mại - dịch vụ diễn ra sôi động, được tổ chức với quy mô lớn phục vụ giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ Hội Đền Hùng. Tuy nhiên, năm nay do thực hiện các Chỉ thị của Chính phủ về phòng chống dịch bệnh COVID-19, các hoạt động vận tải, dịch vụ ăn uống, lưu trú, vui chơi giải trí, văn hóa, du lịch, các dịch vụ không thiết yếu,... tạm thời dừng hoạt động trong vòng 15 ngày từ ngày 01 tháng 4 năm 2020, làm cho kinh doanh thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh không đạt được kết quả khả quan, doanh thu giảm mạnh so với tháng trước cũng như cùng kỳ.

a) Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 4/2020 ước đạt 2.143,2 tỷ đồng, giảm 15,5% so với tháng trước và giảm 22,3% so với tháng cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ ước đạt 1.972,2 tỷ đồng, chiếm 92% tổng mức, giảm 14% so với tháng cùng kỳ; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 50,5 tỷ đồng, chiếm 2,4% tổng mức, giảm 77%; doanh thu dịch vụ và du lịch ước đạt 120,5 tỷ đồng, chiếm 5,6% tổng mức, giảm 51,3% (*trong đó dịch vụ lữ hành không phát sinh doanh thu*);...

Doanh thu bán lẻ trong tháng giảm so với cùng kỳ là do hầu hết các nhóm hàng được thống kê thường xuyên giảm, tập trung chủ yếu ở các nhóm: Xăng, dầu các loại giảm 39,6%; Hàng hóa khác giảm 22,3%; Đá quý, kim loại quý giảm 21,9%; Gỗ và vật liệu xây dựng giảm 20,6%; Đồ dùng, dụng cụ gia đình giảm 18,8%; Nhiên liệu khác (*trừ xăng, dầu*) giảm 15,7%; Hàng may mặc giảm 13,7%;...

Tính chung 4 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 10.607 tỷ đồng, giảm 5,6% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ ước đạt 9.360,7 tỷ đồng, chiếm 88,3% tổng mức, giảm 0,2%;...

b) Xuất, nhập khẩu²

Tổng trị giá xuất khẩu hàng hóa tháng 4/2020 ước đạt 350,4 triệu USD, tăng 1% so với tháng trước; tổng trị giá nhập khẩu hàng hóa ước đạt 297,4 triệu USD, tăng 1%;... Sau 4 tháng, xuất khẩu ước đạt 961,4 triệu USD, tăng 82,7% so với cùng kỳ; nhập khẩu ước đạt 999,7 triệu USD, tăng trên 2,2 lần.

	Tháng 4/2020		4 tháng/2020	
	Giá trị	So với cùng kỳ	Giá trị	So với cùng kỳ
Xuất khẩu	350.378,3	101,0	961.407,7	182,7
Nhập khẩu	297.350,1	101,0	999.748,8	221,7

c) Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 4/2020 giảm 1,95% so với tháng trước, giảm 2,13% so với tháng 12 năm trước (*sau 4 tháng*), tăng 3,41% so với tháng cùng kỳ (*sau 12 tháng*).

Các yếu tố giúp kiềm chế chỉ số giá tháng này so với tháng trước bao gồm: Giao thông giảm 11,05% (*nhóm hàng nhiên liệu chỉ số giá giảm mạnh 25,38% so với tháng trước, trong đó xăng, dầu diesel giảm 26,6%, nguyên nhân do từ 15^h00 ngày 13/04/2020 giá các mặt hàng xăng, dầu được điều chỉnh giảm, cụ thể: Xăng E5RON92 giảm 613 đồng/lít; Xăng RON95-III giảm 621 đồng/lít; Dầu diesel 0.05S giảm 436 đồng/lít; Dầu hỏa giảm 502 đồng/lít; Dầu mazut 180CST 3.5S giảm 126 đồng/kg*); Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 8,12% (*nhóm nhà ở thuê giảm 14,28%; điện sinh hoạt giảm 6,38%*); May mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,51% (*may mặc giảm 0,87%; quần áo may sẵn giá giảm 0,9%*); Thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,15%; Bưu chính viễn thông giảm 0,1%; Văn hoá, giải trí và du lịch giảm 0,09%;...

Các nhóm còn lại tăng nhẹ so với tháng trước: Đồ uống và thuốc lá tăng 0,57% (*do giá nguyên liệu đầu vào sản xuất rượu tăng giá làm cho mặt hàng rượu mạnh tăng tới 2,10%*); Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,53% (*chủ yếu do nhóm hàng thiết yếu tăng như: lương thực tăng 1,60%; thực phẩm tăng 0,51%*); Thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,02%; Hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,01%;... Riêng nhóm Giáo dục giữ ổn định, không tăng.

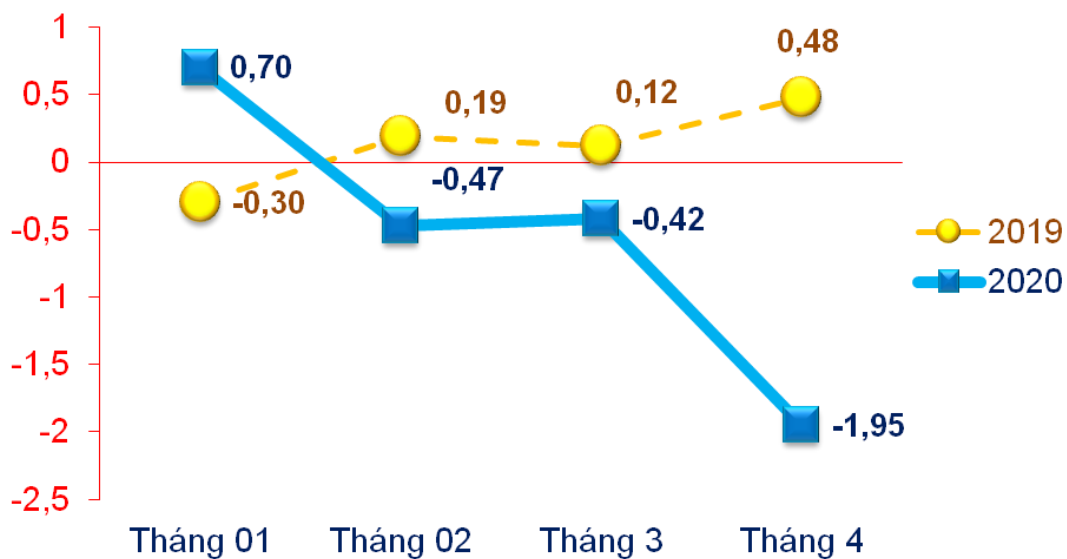
² Nguồn: Chi cục Hải Quan.

Chỉ số giá Vàng tháng 4/2020 so với tháng trước tăng 3,23%, giá bán bình quân trong tháng 4.805 ngàn đồng/chi. Chỉ số giá Đô la Mỹ tăng 1,55%, giá bán bình quân trong tháng 23.605 VNĐ/USD.

CPI bình quân 4 tháng năm 2020 tăng 5,79% so với cùng kỳ, nguyên nhân do tác động chủ yếu từ các nhóm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (*tăng 15,11%*); Thuốc và dịch vụ y tế (*tăng 3,63%*); Hàng hoá và dịch vụ khác (*tăng 3,61%*); Thiết bị và đồ dùng gia đình (*tăng 1,9%*);...

Chỉ số giá Vàng tháng bình quân 4 tháng tăng 29,45% so với cùng kỳ. Chỉ số giá Đô la Mỹ bình quân 4 tháng giảm 1,03% so với cùng kỳ.

Chỉ số giá tiêu dùng các tháng năm 2020 so với tháng trước (%)



d) Hoạt động vận tải

Tổng doanh thu vận tải tháng 4/2020 ước đạt 272,2 tỷ đồng; giảm 27,7% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 237,2 tỷ đồng, giảm 21%; doanh thu vận tải hành khách ước đạt 14,3 tỷ đồng, giảm 67,7%; doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 20,7 tỷ đồng, giảm 35,2%; ...

Sản lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 1.818,1 nghìn tấn, giảm 36,4% so với cùng kỳ; sản lượng hàng hóa luân chuyển ước đạt 240.317,2 nghìn tấn.km, giảm 21,6%. Sản lượng hành khách vận chuyển ước đạt 519,4 nghìn hành khách, giảm 54,7% so với cùng kỳ; sản lượng hành khách luân chuyển ước đạt 17.004,7 nghìn hành khách.km, giảm 68,6%.

Tính chung 4 tháng, sản lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 10.038,7 nghìn tấn, giảm 9,7%; sản lượng hàng hóa luân chuyển ước đạt 1.160.838,5 nghìn tấn.km, giảm 3,8%. Sản lượng hành khách vận chuyển ước đạt 3.461,2 nghìn hành khách, giảm 20,8%; sản lượng hành khách luân chuyển ước đạt 143.245 nghìn hành khách.km, giảm 33,1%.

5. Một số vấn đề xã hội

a) Hoạt động văn hóa, thể thao³

Song song với việc tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng đặc biệt Giỗ Tổ Hùng Vương năm Canh Tý 2020, 45 năm giải phóng Miền nam (30/4/1975-30/4/2020),... theo đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ; ngành Văn hóa tập trung thực hiện tuyên truyền, phổ biến công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 với nhiều hình thức phong phú nhằm truyền tải đầy đủ thông tin tới các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh (*thực hiện được 282 buổi tuyên truyền bề rộng tại các huyện, thị, thành, xây dựng 22 mẫu panô, 14 mẫu tranh có nội dung phòng, chống dịch bệnh Covid -19*).

Công tác hướng dẫn, chỉ đạo đề phòng dịch bệnh COVID-19 trong việc cưới, việc tang,... được tăng cường, trong đó nhấn mạnh vai trò, tầm quan trọng của cộng đồng, gia đình trong phòng, chống dịch.

Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Lễ dâng hương Quốc Tổ Lạc Long Quân, Tổ Mẫu Âu Cơ và Lễ dâng hương tưởng niệm các Vua Hùng trong chương trình Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng năm Canh Tý 2020.

Tạm dừng các hoạt động Điện ảnh, Nghệ thuật biểu diễn, Mỹ thuật, nhiếp ảnh, trưng bày và triển lãm theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh viêm phổi cấp, trên địa bàn tỉnh đã dừng mọi hoạt động thể dục thể thao quần chúng và các giải thể thao phục vụ Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng. Đối với thể thao thành tích cao: Bố trí cho các vận động viên tạm nghỉ tập, trở về gia đình để phòng dịch từ ngày 27/3/2020.

b) Công tác y tế⁴

Trước tình hình dịch bệnh COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, ngành Y tế đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương tăng cường, thực hiện nghiêm các công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh. Tiến hành cách ly toàn xã hội từ ngày 01-15/4/2020, không tụ tập đông người ở nơi công cộng, các nhà hàng ăn uống, khu vui chơi giải trí tạm dừng hoạt động; duy trì 05 chốt kiểm soát dịch liên ngành trực 24/24 giờ; tăng cường công tác truyền thông rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng tới tận đường làng, ngõ phố, khu dân cư; tiếp tục rà soát, cách ly, khoanh vùng những người có nguy cơ tiếp xúc nguồn lây,...

³ Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

⁴ Nguồn: Sở Y tế.

Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa ghi nhận trường hợp nào dương tính với COVID-19. Tại trung tâm cách ly, theo dõi, điều trị tập trung - Bệnh viện Đa khoa tỉnh đang thực hiện theo dõi, cách ly 02 trường hợp nghi nhiễm; tại cơ sở cách ly tập trung Trường Quân sự tỉnh hiện không có trường hợp nào đang được cách ly; có 46 trường hợp đang được cách ly theo dõi tại nhà thuộc đối tượng đến/trở về từ vùng dịch, các đối tượng có liên quan đến đối tượng tiếp xúc gần với bệnh nhân nhiễm COVID-19,...

Theo báo cáo từ trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, tính đến hết tháng 3/2020, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 5 ca mắc tay - chân - miệng, 5 ca sốt xuất huyết, một số dịch bệnh nguy hiểm khác chưa ghi nhận ca nghi ngờ,...

Tính đến hết tháng 3/2020, theo thống kê của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP), trên địa bàn tỉnh không xảy ra ngộ độc thực phẩm, các đoàn kiểm tra liên ngành đã kiểm tra 2.600 cơ sở (*trong đó 82,4% số cơ sở đạt tiêu chuẩn ATVSTP*). Riêng trong tháng 3 đã kiểm tra 433 cơ sở, trong đó có 78,9% số cơ sở đạt tiêu chuẩn ATVSTP.

c) Tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội

Theo thống kê của Ban an toàn giao thông tỉnh, tính từ ngày 15/12/2019 đến hết ngày 14/4/2020 trên địa bàn tỉnh xảy ra 11 vụ tai nạn và 9 vụ va chạm giao thông, làm 13 người chết (*giảm 5 người*) và 12 người bị thương (*giảm 4 người*). Riêng từ ngày 15/3 đến ngày 14/4/2020, xảy ra 3 vụ tai nạn giao thông và 1 vụ va chạm giao thông, làm 3 người chết và 1 người bị thương.

Tính từ ngày 15/12/2019 đến hết ngày 14/4/2020, lực lượng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh đã kiểm tra xử lý 25.054 trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ, xử phạt trên 18,4 tỷ đồng. Riêng từ ngày 15/3-14/4/2020, lập biên bản xử lý 3.713 trường hợp, xử phạt trên 2 tỷ đồng.

d) Tình hình thiên tai

Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh xảy ra 1 đợt thiên tai do mưa đá, giông lốc, gây thiệt hại về sản xuất nông nghiệp cho người dân tại huyện Phù Ninh. Mưa đá đã làm 8,2 ha lúa và 320 ha hoa màu bị thiệt hại. Tổng giá trị thiệt hại ước tính 571 triệu đồng.

e) Tình hình cháy nổ, vi phạm môi trường

*Tình hình cháy nổ*⁵: từ ngày 17/3/2020 đến ngày 16/4/2020, trên địa bàn tỉnh Phú Thọ xảy ra 1 vụ cháy (*tại thị xã Phú Thọ*), giá trị thiệt hại ước tính 600 triệu đồng. Tính từ ngày 17/12/2019 đến hết ngày 16/4/2020, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 8 vụ cháy, thiệt hại ước tính 1.631,8 triệu đồng.

⁵ Nguồn: Cục Thống kê và Công an tỉnh.

Vi phạm môi trường: từ ngày 17/3/2020 đến ngày 16/4/2020 lực lượng Cảnh sát Môi trường - Công an tỉnh đã phát hiện và xử lý 19 vụ vi phạm môi trường, xử phạt 1.143,3 triệu đồng. Tính từ ngày 17/12/2019 đến hết ngày 16/4/2020, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện 135 vụ vi phạm môi trường, tổng số tiền xử phạt 3.233,1 triệu đồng.

Trước sức ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, các biện pháp phòng, chống dịch càng ngày càng phát huy tác dụng, tính đến 6h sáng 24/4/2020 trên toàn quốc đã trải qua 8 ngày không phát sinh ca nhiễm mới; bên cạnh đó các chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp, các cơ sở cá thể, người lao động đang chịu ảnh hưởng của COVID-19 của Chính phủ dự báo sẽ là điểm tựa vững chắc thúc đẩy kinh tế cả nước nói chung và tỉnh Phú Thọ nói riêng phục hồi trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- TCTK (Vụ TK Tổng hợp);
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT Cục Thống kê;
- Website Cục Thống kê;
- Lưu: VT, P.TKTH (2).

Q. CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Hiền Minh